UBND XÃ ĐĂK PÉK
HỘI ĐỒNG NGHĨA VỤ QUÂN SỰ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Hoạt động của Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã

(Kèm theo Quyết định số: 812 /QĐ-HĐNVQS ngày 15 tháng 10 năm 2026 của Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã Đăk Pék.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân (gọi chung là Tuyển quân).

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã hoạt động theo nguyên tắc tập thể, tuân thủ chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định tại Quy chế này nhằm bảo đảm mục tiêu tuyển quân; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã về kết quả thực hiện nhiệm vụ tuyển quân.

2. Các thành viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã làm việc theo chế độ kiêm nghiệm và theo nguyên tắc một người có thể đảm nhiệm nhiều việc theo phân công của Trưởng ban, các phó ban Hội đồng nghĩa vị quân sự xã và chịu trách nhiệm về kết quả nhiệm vụ được giao.

3. Phát huy vai trò trách nhiệm, chủ động, sáng tạo giải quyết công tác tuyển quân đảm đảm bảo khách quan, công khai, trung thực, chính xác, kịp thời, đúng quy định Luật Nghĩa vụ quân sự; chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả nhiệm vụ tuyển quân theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mà Ủy viên được phân công phụ trách.

4. Bảo đảm sự phối hợp, hiệp đồng, trao đổi thông tin với các cơ quan ban, ban, ngành, thành viên trong mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương II
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG NGHĨA VỤ QUÂN SỰ XÃ VÀ TRƯỞNG BAN, CÁC PHÓ TRƯỞNG BAN, ỦY VIÊN, THƯ KÝ

Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ và quan hệ công tác

1. Chức năng: Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã do Ủy ban nhân dân xã quyết định thành lập; có chức năng giúp Ủy ban nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, quản lý, tổ chức thực hiện công tác tuyển quân trên địa bàn xã, bảo đảm tính công

khai, dân chủ, công bằng, đúng thời gian, đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

2. Nhiệm vụ

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ tuyển quân trên địa bàn đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương.

b) Xây dựng quy chế hoạt động của Hội đồng nghĩa vụ quân sự.

c) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật nghĩa vụ quân sự; tổ chức cho công dân đăng ký nghĩa vụ quân sự, sơ tuyển nghĩa vụ quân sự và khám sức khỏe.

d) Tổ chức cho công dân thực hiện quyết định gọi sơ tuyển, quyết định gọi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự, quyết định gọi nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; quyết định gọi tập trung huấn luyện, diễn tập, quyết định kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu.

đ) Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn cơ quan, tổ chức liên quan trong việc thực hiện chính sách hậu phương quân đội và quản lý công dân trong diện thực hiện nghĩa vụ quân sự ở địa phương.

e) Giúp cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong việc thực hiện pháp luật về nghĩa vụ quân sự; đề xuất khen thưởng, kỷ luật các cơ quan đơn vị, tổ chức, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ tuyển quân thuộc phạm vi của xã.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan đến công tác tuyển quân do Ủy ban nhân dân xã giao.

3. Quan hệ công tác

a) Quan hệ với Hội đồng nghĩa vụ cấp tỉnh: Chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra của Hội đồng NVQS cấp tỉnh.

b) Quan hệ với Đảng ủy xã: Tham mưu Đảng ủy xã lãnh đạo công tác phòng quốc phòng địa phương, công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ, đề xuất chủ trương, biện pháp lãnh đạo công tác tuyển quân.

c) Quan hệ với Ủy ban nhân dân xã: Hội đồng NVQS xã là tổ chức tư vấn giúp Chủ tịch UBND thực hiện quản lý nhà nước về công tác nghĩa vụ quân sự trên địa bàn; Tham mưu ban hành các kế hoạch, quyết định, thông báo, lệnh gọi công dân theo thẩm quyền.

d) Quan hệ với Ban chỉ huy phòng thủ khu vực 2: Phối hợp rà soát, đăng ký, quản lý nguồn công dân sẵn sàng nhập ngũ; tiếp nhận hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ quân sự, công tác tuyển quân và động viên; phối hợp tổ chức sơ kết, tổng kết và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình tuyển quân.

đ) Quan hệ với Ban CHQS xã: Là cơ quan thường trực của Hội đồng NVQS xã; chủ trì tham mưu, tổng hợp, quản lý nguồn công dân; tổ chức đăng ký NVQS lần đầu, đăng ký bổ sung, quản lý công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự.

e) Quan hệ với Công an xã: Phối hợp quản lý nhân khẩu, hộ tịch, cư trú; xác minh tiêu chuẩn chính trị, đạo đức của công dân nhập ngũ; cung cấp thông tin biến động dân cư phục vụ công tác tuyển quân.

g) Quan hệ với Trạm y tế xã: Tổ chức sơ tuyển sức khỏe NVQS; quản lý, cập nhập tình trạng sức khỏe công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự; phối hợp lập danh sách công dân thuộc diện miễn, tạm hoãn theo quy định.

h) Quan hệ với MTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội: Tuyên truyền luật nghĩa vụ quân sự; vận động thanh niên và gia đình chấp hành lệnh gọi khám sức khỏe, lệnh gọi nhập ngũ; Thực hiện chính sách hậu phương quân đội.

i) Quan hệ với thôn: Trưởng thôn, Thôn đội trưởng chịu trách nhiệm phối hợp quản lý nguồn công dân trong độ tuổi NVQS; kịp thời báo cáo các trường hợp thay đổi nơi cư trú, học tập, lao động, xuất cảnh hoặc các biến động khác; tổ chức chuyển giao giấy gọi, giấy báo và đôn đốc công dân thực hiện nghĩa vụ quân sự theo quy định.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện về mọi hoạt động trong lĩnh vực tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ Công an nhân dân.

2. Quán triệt, tổ chức thực hiện Quy chế hoạt động của Hội đồng NVQS xã; ban hành các quyết định, kế hoạch, hướng dẫn tổ chức thực hiện; triệu tập và chủ trì các phiên họp của Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho Phó Chủ tịch Hội đồng và các thành viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã.

3. Chỉ đạo việc đăng ký, quản lý công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự; xét duyệt chính trị, chính sách; sơ tuyển sức khỏe; lập danh sách công dân đủ điều kiện gọi khám sức khỏe NVQS; kiểm tra việc thực hiện phân công các thành viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự theo dõi, bám sát và giúp các thôn hoàn thành công tác tuyển quân hàng năm.

4. Tham mưu Ủy ban nhân dân xã giải quyết khiếu nại, tố cáo cung cấp thông tin về công tác tuyển quân theo quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng.

5. Tổng kết, báo cáo Ủy ban nhân dân xã và Hội đồng nghĩa vụ cấp trên về công tác tuyển quân của xã; đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật các cơ quan, đơn vị, tổ chức các nhân trong thực hiện nhiệm vụ tuyển quân.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn Phó Chủ tịch thường trực và Phó Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã

1. Chấp hành sự chỉ huy, chỉ đạo trực tiếp Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã; thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự phân công và thay mặt Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã ký các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và giải quyết các công việc của Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã khi được ủy quyền.

2. Tham mưu Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã các nội dung, chương trình, kế hoạch, công tác phối hợp, hiệp đồng với các cơ quan liên quan trong thực hiện nhiệm vụ tuyển quân; giúp Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, ban, ngành; thực hiện tổng kết đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ tuyển quân trên địa bàn xã.

3. Hàng năm tham mưu giúp Hội đồng nghĩa vụ quân sự tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm công tác tuyển quân.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của các ủy viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã

1. Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện luật NVQS. Giám sát việc thực hiện công tác tuyển quân trên địa bàn; phối hợp vận động công dân và gia đình chấp hành lệnh gọi khám sức khỏe, lệnh gọi nhập ngũ.

2. Chủ tịch Hội Nông dân xã tuyên truyền, vận động hội viên và gia đình hội viên có công dân trong độ tuổi thực hiện NVQS; Phối hợp nắm tình hình thanh niên, tham gia quản lý nguồn sẵn sàng nhập ngũ.

3. Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã tuyên truyền, vận động gia đình có thanh niên trong độ tuổi thực hiện NVQS; Phối hợp thực hiện chính sách hậu phương quân đội.

4. Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã chủ trì công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống, trách nhiệm thực hiện NVQS cho thanh niên; Nắm chắc số lượng đoàn viên trong độ tuổi nhập ngũ; Phối hợp tổ chức gặp mặt, động viên thanh niên trước khi lên đường nhập ngũ.

5. Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã phối hợp giáo dục truyền thống yêu nước, truyền thống Quân đội nhân dân Việt Nam; tham gia vận động thanh niên thực hiện NVQS; tham gia giám sát công tác tuyển quân.

6. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã tham mưu bảo đảm các điều kiện phục vụ hoạt động của Hội đồng NVQS xã; Phối hợp chuẩn bị các cuộc họp, tổng hợp báo cáo, văn bản của Hội đồng.

7. Nhân viên Y tế xã tham mưu thực hiện công tác sơ tuyển sức khỏe NVQS; Phối hợp quản lý, theo dõi sức khỏe công dân trong độ tuổi thực hiện NVQS; Tham gia rà soát các trường hợp đề nghị tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ liên quan đến sức khỏe.

8. Bí thư Chi bộ, Thôn trưởng các thôn rà soát, quản lý nguồn công dân trong độ tuổi thực hiện NVQS; Chuyển giao giấy gọi, đôn đốc công dân thực hiện các lệnh gọi của cơ quan có thẩm quyền; Báo cáo kịp thời các trường hợp biến động về nhân khẩu, cư trú.

Chương III
CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, BÁO CÁO KINH PHÍ HOẠCH ĐỘNG, KHEN THƯỞNG, XỬ PHẠT

Điều 8. Chế độ làm việc

1. Định kỳ hàng năm, Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã tổ chức hội nghị triển khai nhiệm vụ; tổng kết, báo cáo kết quả tuyển quân trong năm theo kế hoạch và quyết định của Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã; khi có nhiệm vụ cần thiết hoặc theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã triệu tập các phiên họp bất thường, các ủy viên có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp, đóng góp ý kiến trong phiên họp, các văn bản dự thảo của Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã, tham gia kiểm tra và thực hiện nhiệm vụ tuyển quân.

2. Ban CHQS xã là cơ quan thường trực Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã; các ủy viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã hoạt động theo chế độ kiêm nghiệm. sau mỗi

phiên họp, cơ quan thường trực có trách nhiệm tổng hợp, thông báo kết luận của Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự đến các sở, ban, ngành, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cá nhân có liên quan để triển khai thực hiện và báo cáo Ủy ban nhân dân xã.

3. Khi Cơ quan thường trực gửi các nội dung, chương trình kế hoạch, tài liệu về công tác tuyển quân và yêu cầu tham gia ý kiến bằng văn bản, các ủy viên phải có ý kiến và gửi về cơ quan thường trực đúng thời gian quy định.

Điều 9. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Thông tin hoạt động nghĩa vụ quân sự

a) Hội đồng Nghĩa vụ quân sự xã thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác nghĩa vụ quân sự với Ủy ban nhân dân xã, Hội đồng Nghĩa vụ quân sự cấp trên và cơ quan quân sự cấp trên theo quy định.

b) Phó Chủ tịch và các Ủy viên Hội đồng Nghĩa vụ quân sự xã có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Hội đồng những công việc thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách; các nội dung đề xuất, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác nghĩa vụ quân sự và kết quả các hội nghị, cuộc họp khi được phân công tham dự hoặc phụ trách chỉ đạo.

2. Tổng hợp, báo cáo

Ban Chỉ huy quân sự xã *(Cơ quan Thường trực Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã)* có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã, Hội đồng Nghĩa vụ quân sự cấp trên về công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự, quản lý công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự, sơ tuyển, khám sức khỏe, tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân và kết quả thực hiện công tác nghĩa vụ quân sự hằng năm theo quy định.

Điều 10. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng Nghĩa vụ quân sự xã được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật *(nếu có)*.

2. Việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí hoạt động của Hội đồng Nghĩa vụ quân sự xã phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

3. Kinh phí được sử dụng cho các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về nghĩa vụ quân sự; đăng ký, quản lý nguồn công dân; sơ tuyển sức khỏe; tổ chức hội nghị, hội họp; kiểm tra, đôn đốc và các hoạt động khác phục vụ công tác nghĩa vụ quân sự trên địa bàn xã theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Khen thưởng

1. Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác nghĩa vụ quân sự trên địa bàn xã được Hội đồng Nghĩa vụ quân sự xã xem xét biểu dương, khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2. Tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác tuyên truyền, đăng ký, quản lý công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự; sơ tuyển, khám sức khỏe, xét duyệt chính trị, giao nhận quân và phát hiện, tố giác các hành vi vi phạm trong công tác nghĩa vụ quân sự được xem xét khen thưởng theo quy định.

Điều 12. Xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện nhiệm vụ công tác nghĩa vụ quân sự có hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về nghĩa vụ quân sự thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

2. Công dân thực hiện nghĩa vụ quân sự có hành vi vi phạm quy định về đăng ký nghĩa vụ quân sự, sơ tuyển, khám sức khỏe, lệnh gọi nhập ngũ hoặc các quy định khác của pháp luật về nghĩa vụ quân sự thì bị xử lý theo quy định của Luật Nghĩa vụ quân sự và các văn bản pháp luật có liên quan.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng và các thành viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế này.

Điều 14. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, có nội dung chưa phù hợp cần sửa đổi, bổ sung, Ban CHQS *xã (Cơ quan thường trực Hội đồng nghĩa vụ quân sự)* tổng hợp, báo cáo Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã trình Ủy ban nhân dân xã xem xét quyết định./.